

Số: /BC-UBND

Sông Ray, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2026

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thông tư số 02/2025/TT-TTCT ngày 25/6/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp;

Thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực HĐND xã về báo cáo kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và Nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

UBND xã Sông Ray báo cáo kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp 06 tháng đầu năm 2026 cụ thể như sau:

I. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

Ủy ban nhân dân xã Sông Ray đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã kịp thời tham mưu xây dựng các văn bản để thực hiện công tác tiếp công dân của UBND xã:

Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 16/5/2026 Ban hành Nội quy tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân của Ủy ban nhân dân xã Sông Ray.

Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 Ban hành Quy chế tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sông Ray.

Thông báo số 02/TB-UBND ngày 05/01/2026 Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sông Ray năm 2026.

2. UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung

ương, của Thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng (viết tắt là PCTN), lãng phí, tiêu cực.

UBND xã thực hiện ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 04/02/2026 của UBND xã về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2026.

UBND xã thực hiện ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 30/3/2026 Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 18-KH/ĐU ngày 03/02/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh thực hiện Nghị Quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

UBND xã thực hiện ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/3/2026 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn Xã Sông Ray năm 2026

UBND xã thực hiện ban hành Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 05/5/2026 Kế hoạch Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã Sông Ray.

Ban hành Văn bản số 1010/UBND-NC ngày 18/5/2026 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 58/KH-ĐU ngày 14/5/2026 của Đảng ủy xã Sông Ray về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về công tác nội chính phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Ban hành Văn bản số 1011/UBND-NC ngày 18/5/2026 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BXD ngày 03/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện nghiêm túc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương. Công tác chỉ đạo được tăng cường, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ từ lãnh đạo đến các bộ phận chuyên môn. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc được tiến hành thường xuyên, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

3. Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị “về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới”.

4. Triển khai nhiều hình thức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tuyên truyền văn bản mới ban hành của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh... liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

5. Luôn tăng cường chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư công, dịch vụ công,... Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, cải cách hành chính.

II. TÌNH HÌNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

1. Trong thời gian qua, công tác PCTNLPTC VÀ CCTP trên địa bàn xã được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm; đã ban hành văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả việc ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ vững, ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của Nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, liêm chính. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bước đầu đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động.

2. Kết quả công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo Công an xã tăng cường công tác đấu tranh, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

(có Báo cáo chi tiết của Công an xã)

III. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân

- UBND xã đã bố trí cơ sở vật chất thuận lợi phục vụ công tác Tiếp dân, số điện thoại đường dây nóng, cán bộ phụ trách Tiếp công dân. Lịch Tiếp công dân và Nội quy, quy chế Tiếp công dân đã được UBND xã niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân của xã, đề cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đến liên hệ công việc đảm bảo theo quy định.

- Tổng số lượt tiếp: 40
- Số người được tiếp: 46
- Số vụ việc: 40 (tiếp lần đầu 40, tiếp nhiều lần 0);
- Số đoàn đông người được tiếp: 0 (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần).0
- Tiếp thường xuyên 28 lượt, người được tiếp 28 người.
- Kết quả tiếp công dân của của thủ trưởng: Chủ tịch UBND tiếp 10 lượt, người được tiếp 16, ủy quyền Phó chủ tịch tiếp 2 lượt, người được tiếp 02 người.
- Những nội dung công dân đến trình bày được cán bộ tiếp công dân giải thích kịp thời và hướng dẫn công dân viết đơn gửi đến các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật.

2. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền luôn được Lãnh đạo UBND xã thường xuyên quan tâm và chỉ đạo kịp thời; Quán triệt thực hiện một cách nghiêm túc việc tuân thủ các quy định của pháp luật; luôn luôn xem việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng; bám sát sự chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để lãnh đạo thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã.

a) Tổng số đơn: 20 đơn

- Kỳ trước chuyển sang: 03 đơn.

- Tiếp nhận trong kỳ: 17

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 20/20

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 20

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 19

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 14

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 06

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền 20

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

+ Trong 6 tháng đầu năm 2026 Ban tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư đã tổ chức giải quyết 14 đơn, hoà giải thành 10 đơn, 04 đơn hoà giải không thành. Còn lại 06 đơn đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết.

- Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan: UBND ban hành văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa

- Về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Chỉ đạo các ngành tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính trong cải cách hành chính.

- Về chuyển đổi vị trí công tác: Trong kỳ, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 01 công chức từ Văn phòng HĐND&UBND đến nhận nhiệm vụ tại Phòng Kinh tế xã.

- Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Trong 6 tháng đầu năm 2026, không có trường hợp người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Lãnh đạo UBND xã luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Điều 72 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Ngay từ đầu năm UBND xã đã ban hành Quyết định về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026; thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; công khai dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác phát sinh của cơ quan trước toàn thể cán bộ, công chức...

UBND xã ban hành Quyết định về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính năm 2026.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: UBND xã tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trên các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kết quả cho thấy, công tác công khai, minh bạch tại đơn vị được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Hiện chưa phát hiện sai phạm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Tiếp tục thực hiện nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành; đồng thời triển khai có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách, tiêu chuẩn, định mức trong quản lý, sử dụng ngân sách.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm các quy định về quy tắc ứng xử theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Đảm bảo đúng chức năng nhiệm vụ và quy trình.

d) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn 2.400/2.428 và đúng hạn đạt 98.75%. Tỷ lệ hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận đạt 100%; Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt 98,66%; Tỷ lệ hồ sơ có giao dịch trực tuyến đạt 99.89%; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 33.8%; Tỷ lệ hồ sơ TTJC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử 98.8%. Thu phí, lệ phí trực tuyến qua ngân hàng: 43.029.000đ

e) Kết quả thực hiện các quy định về kê khai; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện theo quy định

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Không có vụ việc vi phạm.

V. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 66- NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, UBND xã đã ban hành các văn bản để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức thực hiện theo quy định.

- Về công tác phổ biến, quán triệt: Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã đã xác định rõ công tác cải cách hành chính là một nhiệm vụ quan trọng của địa phương. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, của ấp và toàn thể nhân dân. Chính vì vậy, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể qua tâm thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp.

- HĐND xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan như Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, các ban ngành đoàn thể để thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp, đảm bảo sự tham gia rộng rãi của người dân và các tổ chức xã hội.

- UBND xã phối hợp với UBMTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, công an, quân sự và ban nhân dân ấp, ban công tác mặt trận ấp đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về tư pháp, nhất là các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ công dân, cải cách thủ tục hành chính tư pháp, quyền được trợ giúp pháp lý.

- Trong năm, UBND xã ban hành kế hoạch cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng công tác tư pháp, kế hoạch thực hiện các Đề án, Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp; Kế hoạch tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý của tỉnh thực tổ chức các buổi trợ giúp pháp lý, truyền thông pháp luật. Phối hợp Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai tổ chức hội nghị hỗ trợ, tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân.

- Lãnh đạo UBND xã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp. Giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ động tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp.

- Về công tác kiểm tra, đôn đốc: Đảng ủy, HĐND xã đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Chế độ thông tin, báo cáo được duy trì nghiêm túc, định kỳ theo quy định.

2. Việc tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tư pháp

- UBND xã đã chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch và các ban, ngành liên quan tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp và các văn bản luật. Các ý kiến đóng góp chủ yếu xuất phát từ thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương, tập trung vào tính khả thi, sự phù hợp với phong tục, tập quán và điều kiện kinh tế - xã hội của xã.

- Các cơ quan chuyên môn chủ động tham mưu UBND xã ban hành các văn bản QPPL đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở pháp lý đảm bảo cho bộ máy của Ủy ban nhân dân xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giảm biên chế, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Về tổ chức, phối hợp hoạt động với các cơ quan tư pháp tại địa phương

- UBND xã đã chủ động xây dựng và duy trì tốt quy chế phối hợp với các cơ quan tư pháp cấp trên như Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an, Chi cục Thi hành án dân sự. Công an xã chính quy đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật, xử lý tin báo, tố giác tội phạm ban đầu, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

- UBND xã cũng đã phối hợp chặt chẽ trong việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, đặc biệt là các hình phạt không phải là hình phạt tù và các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Công tác hòa giải ở cơ sở: Xác định đây là nhiệm vụ phòng ngừa vi phạm pháp luật từ sớm, từ xa, xã đã củng cố và duy trì hoạt động của 100% tổ hòa giải tại các ấp. Lực lượng hòa giải viên là những người có uy tín trong ấp, am hiểu pháp luật. Công tác hòa giải không chỉ giúp giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nhân dân mà còn góp phần thắt chặt tình làng nghĩa xóm, giữ gìn sự đoàn kết trong cộng đồng. Tỷ lệ hòa giải thành liên tục tăng qua các năm, thể hiện hiệu quả và sự tin tưởng của người dân vào công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Hoàn thiện các chế định hỗ trợ tư pháp

- UBND xã đã phối hợp tốt với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý, tư vấn miễn phí cho người dân. Đã triển khai tuyên truyền

qua loa phát thanh, thông qua các hội nghị họp của ấp, của các ngành đoàn thể trong ấp.

- UBND xã luôn quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có liên quan đến hoạt động tư pháp. Công chức Tư pháp - Hộ tịch của xã đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở Tư pháp tổ chức. Đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các thôn, bản cũng được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cơ bản.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp

- Thực tiễn hiện nay Công chức Tư pháp - Hộ tịch phải đảm nhiệm một khối lượng công việc lớn từ đăng ký hộ tịch, chứng thực, phổ biến pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, xây dựng các văn bản QPPL, tham mưu cho UBND về công tác tư pháp, dẫn đến tình trạng quá tải thường xuyên.

- Năng lực của đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở ấp tuy nhiệt tình nhưng còn hạn chế về chuyên môn sâu. Trong khi đó, yêu cầu cải cách tư pháp, chuyển đổi số và nhu cầu pháp lý của người dân ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ cán bộ tư pháp cấp xã cần được kiện toàn và nâng cao năng lực.

6. Công tác giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

- Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các kỳ họp thường lệ. Ban thanh tra nhân dân cũng đã phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật. Đồng thời theo dõi, phản ánh kịp thời các ý kiến, phản ánh của Nhân dân được ghi nhận, xử lý công khai, minh bạch, góp phần phòng ngừa sai sót, tiêu cực từ cơ sở. Tuy nhiên, hiệu quả giám sát đôi khi chưa cao do một bộ phận người dân còn tâm lý e ngại, chưa mạnh dạn đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực.

7. Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

Về cơ sở vật chất: Cán bộ làm công tác cải cách tư pháp ở cơ sở đã được trang bị máy vi tính có kết nối internet, máy in, máy scan và các thiết bị cần thiết phục vụ yêu cầu công tác.

Về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, trong đó có lĩnh vực tư pháp tại cấp xã. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp ở cơ sở cũng gặp không ít khó khăn như: đường truyền Internet không ổn định, một số người dân còn lúng túng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

8. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp

- Đảng ủy UBND xã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện và trực tiếp đối với công tác tư pháp. Mọi hoạt động tư pháp đều đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy.

- Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan, bộ phận liên quan đến tư pháp được tăng cường, để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lạm dụng quyền lực. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định, đảm bảo hoạt động tư pháp tại cơ sở đi đúng định hướng, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Kết quả nổi bật khác về công tác cải cách tư pháp: **Không**

VI. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá khái quát những ưu điểm của công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp trong kỳ báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị đã có nhiều nỗ lực, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương. Triển khai thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tình hình ANTT trên địa bàn xã tiếp tục được giữ vững, ổn định. Quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngày càng được quan tâm. Ủy ban nhân dân xã nghiêm túc thực hiện các văn bản của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, thái độ tiếp dân đúng mực và trách nhiệm, đơn thư được phân loại, xử lý kịp thời, không để tồn đọng, không phát sinh khiếu kiện vượt cấp, đông người, phức tạp góp phần giữ vững ổn định, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được cấp ủy, Đảng quan tâm chỉ đạo.

- Thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Những hạn chế, yếu kém trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp trong kỳ báo cáo

- Việc rà soát, xử lý giải quyết các vụ việc kéo dài được thường xuyên thực hiện nhưng tiến độ xử lý còn chậm.

- Các đơn thư kiến nghị chủ yếu tập trung ở lĩnh vực đất đai. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, diện tích đất liên quan đến nhiều cá nhân, đơn vị nên việc xác minh, giải quyết đơn chậm, chưa đảm bảo về thời gian.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật mặc dù được các cấp chính quyền, ngành quan tâm thực hiện nhưng do hình thức tuyên truyền chưa phong phú và đa dạng nên chưa thu hút sự quan tâm của người dân; công tác tự kiểm tra nội bộ và đấu tranh tự phê bình, phê bình ở một số cấp ủy, đơn vị còn

hạn chế trong việc tự phát hiện và phòng ngừa các hành vi tham nhũng, bên cạnh đó có một số trường hợp người dân mặc dù đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét trả lời đơn nhưng không đồng ý gửi đơn nhiều lần đến nhiều cơ quan, nhiều cấp, sự phối hợp chưa đồng bộ từ các cấp.

- Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế.
- Cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc nên đôi lúc chưa theo sát tình hình đơn thư tại cơ sở.

VII. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Chỉ đạo các cấp, các ngành cần tích cực, chủ động và khẩn trương tiến hành quy trình các bước để hoàn thành tốt chỉ tiêu nhiệm vụ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2026. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vai trò của Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp và từng thành viên Hội đồng trong công tác tuyển, chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân.

2. Tiếp tục nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng; thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng; triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả việc kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo, công khai, báo cáo đúng quy định và tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo; phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh.

5. Tổ chức tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ của lãnh đạo UBND xã. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành với Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo tính khách quan và đúng quy định của pháp luật.

6. Nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Thông tư số 02/2025/TT-TTCTP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp.

7. Chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc xã phân công cán bộ, công chức nắm tình hình dư luận trong Nhân dân về những hành vi và biểu hiện tham nhũng,

những nhiều trong thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ công chức; kiên quyết xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 của UBND xã Sông Ray./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị xã;
- Chánh, P.CVP. UBND xã;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Phan Tấn Tài